

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ Ở NƯỚC TA TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Phùng Thanh

Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

Email: phungchithanh77@gmail.com

Article History

Received: 30/01/2021

Accepted: 27/02/2021

Published: 05/4/2021

Keywords

Ho Chi Minh's thought, training, fostering, leaders and managers.

ABSTRACT

During his life, President Ho Chi Minh paid special attention to the training and retraining of cadres. He asserted: "Officer is the root of all work. All the success or failure are due to good or poor staff. Staff training is the Party's original job". Ho Chi Minh's thought on staff training and retraining has a very important role; it is a guideline for the training and fostering of revolutionary cadres in order to build a contingent of leaders and managers "both ethical and professional", meeting the requirements of the revolutionary career in our country. The article summarizes Ho Chi Minh's views and thoughts on cadre training and the application process of Vietnam Communist Party in training and retraining cadres through the revolutionary periods in the current period.

1. Mở đầu

Trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho Đảng và dân tộc ta, tư tưởng của Người về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chứa đựng nhiều quan điểm mới, hiện đại, đến nay vẫn còn giá trị và ý nghĩa thời đại sâu sắc, thể hiện tầm nhìn vượt thời gian của Người. Đó là sự xác định mục tiêu huấn luyện không chỉ nhằm trang bị kiến thức chuyên môn, mà sâu xa hơn là để làm người, để phát triển toàn diện nhân cách; đó là quan điểm về nội dung huấn luyện toàn diện; là phương châm huấn luyện gắn liền với công tác, với thực tiễn đời sống; là phương pháp huấn luyện "sao cho dễ hiểu, dễ nhớ, nhanh chóng và thiết thực", "tránh lối dạy nhồi sọ"; là phương pháp học "lấy tự học làm cốt", "học suốt đời", "nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng, "tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều"... Những quan điểm cơ bản đó đã và đang phát huy giá trị, tạo động lực mạnh mẽ trong đào tạo, huấn luyện cán bộ ở nước ta qua các thời kì cách mạng. Do đó, việc nghiên cứu, vận dụng đúng đắn tư tưởng của Người vào việc đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trong giai đoạn hiện nay là một yêu cầu rất quan trọng và cần thiết.

Bài báo khái quát những quan điểm, tư tưởng Hồ Chí Minh về huấn luyện cán bộ và quá trình vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ qua các thời kì cách mạng.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lí

Là lãnh tụ của Đảng và cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành nhiều sự quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng và rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người không chỉ đưa ra những chỉ dẫn về công tác đào tạo, huấn luyện cán bộ, mà còn trực tiếp chuẩn bị bài giảng, lựa chọn học viên, mở lớp và tham gia giảng dạy, huấn luyện. Đồng thời, Người cũng chính là tấm gương mẫu mực về ý thức tự học, tự rèn luyện suốt đời để đội ngũ cán bộ đảng viên học tập, noi theo.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lí có thể khái quát trên những vấn đề sau:
- Mục tiêu của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được Chủ tịch Hồ Chí Minh diễn đạt tập trung và hết sức sâu sắc trong lời ghi trang đầu Sổ vàng của Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương - nay là Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh: "Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại. Muốn đạt mục đích thì phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư" (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 208).

Tư tưởng trên của Người đã chỉ ra hai tầng nấc quan niệm, đó là: Thứ nhất, học với mục đích tự thân để làm việc, làm người, làm cán bộ; thứ hai, học với mục đích cao cả để phụng sự đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại. Đây cũng chính là yêu cầu đặt ra trong công tác đào tạo, huấn luyện cán bộ - đó là huấn luyện phải nhằm đúng nhu cầu. Điều này đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Huấn luyện cán bộ là cốt để cung cấp cán bộ cho các ngành công tác: Đoàn thể, Mặt trận, Chính quyền, Quân đội. Các ngành công tác như là người

tiêu thụ hàng. Ban huấn luyện như là người làm ra hàng. Làm ra hàng phải đúng với nhu cầu của người tiêu thụ” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 359).

Trước đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng, công tác đào tạo, huấn luyện cán bộ phải hướng trực tiếp vào việc đào tạo ra những người mà thực tiễn cách mạng đòi hỏi. Đó là những cán bộ trung kiên, có trình độ, năng lực và uy tín để họ có thể đảm đương được các công việc mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt ra những yêu cầu cụ thể hơn về mục tiêu của công tác đào tạo, huấn luyện: “Học cốt để mà làm. Học mà không làm được, học mấy cũng vô ích. Vì vậy huấn luyện phải thiết thực, sao cho những người đến học, học rồi, về địa phương họ có thể thực hành ngay” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 343). Người nhấn mạnh tới 4 mục tiêu của công tác huấn luyện, đó là: “Học để sửa chữa tư tưởng”, “Học để tu dưỡng đạo đức cách mạng”, “Học để tin tưởng”, “Học để hành” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 360-361).

- *Đối tượng của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ*: Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng là người lãnh đạo toàn diện sự nghiệp cách mạng, trực tiếp tiến hành giáo dục, vận động, tập hợp, tổ chức quần chúng nhân dân làm cách mạng, vì thế, nhiệm vụ của Đảng là huấn luyện, giáo dục toàn dân về những mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng, cả chiến đấu và xây dựng; trong đó, Người đặt nhiệm vụ đào tạo, huấn luyện cán bộ lên trên hết, trước hết. Người giải thích: “cán bộ là tiền vốn của Đoàn thể. Có vốn mới làm ra lãi. Bất cứ chính sách, công tác gì nếu có cán bộ tốt thì thành công, tức là có lãi. Không có cán bộ tốt thì hỏng việc, tức là lỗ vốn” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 356).

Như vậy, phạm vi và đối tượng cần được Đảng đào tạo, huấn luyện là rất rộng, nhưng trong đó huấn luyện cán bộ là nhiệm vụ trọng tâm. Điều này được Người chỉ ra rất cụ thể: “Phải lấy người ở cấp dưới lên huấn luyện rồi trở lại cấp dưới để họ huấn luyện cho cấp dưới nữa. Trung ương huấn luyện cán bộ cho các khu, các tỉnh, cán bộ ở khu và tỉnh phải huấn luyện cho cán bộ huyện, xã. Như thế đỡ tốn công, đỡ tốn thì giờ, và cán bộ huấn luyện cho cấp dưới gần mình lại sát hơn” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 358).

- *Nội dung đào tạo, bồi dưỡng*: Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm đến tính toàn diện, bao gồm cả phẩm chất và năng lực của người học. Người đòi hỏi mỗi cán bộ dưới chế độ mới phải có cả tài lẫn đức, trong đó đạo đức là nền tảng cho sự phát triển nhân cách.

+ *Về chuyên môn*, Người yêu cầu: “về cán bộ, ai lãnh đạo trong ngành hoạt động nào thì phải biết chuyên môn về ngành ấy” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 357). Theo Người, có cán bộ Đảng, Nhà nước, đoàn thể, cán bộ ở Trung ương, ở địa phương và cơ sở,... Khi đào tạo, huấn luyện cán bộ, bên cạnh những phẩm chất đức, tài nói chung, cần phải xác định rõ những yêu cầu về phẩm chất, trình độ phù hợp với lĩnh vực hoạt động của từng loại cán bộ lãnh đạo, quản lý. Theo đó, muốn cán bộ đáp ứng tốt với yêu cầu thực tiễn của cách mạng, công tác đào tạo, huấn luyện cần phải có nội dung, kế hoạch phù hợp với từng loại cán bộ, gắn với từng lĩnh vực công tác cụ thể.

+ *Về chính trị*, Người lưu ý đến việc cập nhật những vấn đề thời sự và chính sách của Đảng để cán bộ vận dụng trong công tác thực tiễn. Với việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận, Người phê phán cách dạy - học nhồi sọ, lý thuyết suông “chỉ đem lý luận khô khan nhét cho đầy óc”, rồi “viết những chương trình, những hiệu triệu rất kêu”, đồng thời yêu cầu: “học lý luận, phải nghiên cứu công việc thực tế, kinh nghiệm thực tế. Lúc học rồi, họ có thể tự mình tìm ra phương hướng chính trị có thể làm những công việc thực tế, có thể trở nên người tổ chức và lãnh đạo. Thế là lý luận thiết thực, có ích” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 311-312).

- *Về phương pháp và hình thức đào tạo, bồi dưỡng*: Từ việc xác định đúng đắn mục tiêu, đối tượng, nội dung đào tạo, huấn luyện cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra phương pháp huấn luyện phù hợp với điều kiện thực tế của đất nước. Để xây dựng được đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có đức, có tài, Người không chỉ trực tiếp mở lớp, tham gia giảng dạy, mà còn là một “chuyên gia” thiết kế chương trình, chuẩn bị giáo án, tài liệu phục vụ công tác huấn luyện. Người chỉ dẫn rất tỉ mỉ về công tác huấn luyện: “Trước tiên, cơ quan lãnh đạo định ra một chương trình học tập, cử một vài người hoặc vài nhóm, vừa đi thí nghiệm, vừa tranh thủ ý kiến của người học. Sau đó, việc biên soạn các bài giảng phải hoàn toàn căn cứ vào yêu cầu của học viên những đợt huấn luyện trước kết hợp với kinh nghiệm của các giảng viên” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011a, tr 484).

Chủ tịch Hồ Chí Minh phê phán lối học tập theo kiểu kinh viện, giáo điều, lý thuyết suông, xa rời thực tế cách mạng: “Tuyên truyền huấn luyện không nên nói trên trời dưới đất, nào là khách quan, chủ quan, nào là tích cực, tiêu cực, không đầu vào đâu cả” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011e, tr 360-361). Người đã chỉ ra phương châm huấn luyện là: coi thiết thực, chu đáo hơn tham nhiều. Điều này có nghĩa là, không nên tham truyền dạy nhiều kiến thức, nhiều môn học trong khoảng thời gian hạn hẹp, mà phải đi vào cái bản chất nhất của vấn đề, cái thiết thực nhất mà người học đang cần, “Như thế là người học dùng được sự hiểu biết của mình vào việc làm một phần nào” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 358). Hơn nữa, nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy phải phù hợp với

trình độ người học và thời gian đào tạo, bồi dưỡng. Điểm sáng tạo lớn nhất trong phương pháp đào tạo, huấn luyện cán bộ của Chủ tịch Hồ Chí Minh là Người đã chuyển hóa những tri thức có tính chất bác học, trừu tượng, khó hiểu trở thành những tri thức rất gần gũi với cuộc sống mà không làm tầm thường hóa những khoa học đó, vì thế giúp người học dễ hiểu, dễ nhớ, dễ vận dụng trong công tác thực tiễn.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần phải nghiên cứu kỹ lưỡng để vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức đào tạo, huấn luyện cán bộ, như: kết hợp đào tạo chính quy với đào tạo không chính quy, kết hợp học ở trường lớp với tự học. Người viết: “Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 361). Đồng thời, cần coi kết quả học tập và công tác là những tiêu chí đánh giá cán bộ, từ đó có kế hoạch sử dụng phù hợp: “Khi cất nhắc cán bộ, phải xem kết quả học tập cũng như kết quả công tác khác mà định” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 313).

Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ rất toàn diện, sâu sắc từ việc xác định vị trí, tầm quan trọng của công tác đào tạo, huấn luyện cán bộ đến nội dung, phương châm, phương pháp đào tạo, huấn luyện cán bộ. Đó là vấn đề rất thiết thực để mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý quán triệt, vận dụng vào thực tiễn tự rèn luyện đạo đức và năng lực của mình.

2.2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Đảng Cộng sản Việt Nam

Quán triệt, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn chú trọng công tác cán bộ, nhất là việc bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ có đủ đức - tài, xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành của nhân dân.

- *Trong thời kì đấu tranh giành chính quyền:* Tháng 2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Một trong những yêu cầu bức xúc đặt ra lúc này là Đảng phải tích cực đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cách mạng để đưa họ vào trong công tác thực tiễn của phong trào cách mạng. Trở về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng (28/01/1941), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã mở nhiều lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ phục vụ cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Tháng 5/1941, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương đặc biệt chú ý đến đào tạo cán bộ nhằm đáp ứng nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là giải phóng dân tộc. Nghị quyết Hội nghị chỉ rõ: “Việc đào tạo cán bộ nay đã trở thành một công tác gấp rút, không thể bỏ qua một giờ, một phút. Tất cả các cấp chỉ huy của Đảng phải đặc biệt chú ý đến công tác này” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2000, tr 119). Tiếp đó, Hội nghị toàn quốc của Đảng (ngày 15/8/1945) đã quyết định: “Trung ương phải đặc biệt mở lớp huấn luyện cán bộ, cán bộ bắt buộc chịu huấn luyện theo chương trình của Đảng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2000, tr 119).

Vượt qua muôn vàn khó khăn, thách thức, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đào tạo, huấn luyện được một đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đồng đảo có đức, có tài phục vụ cho công cuộc đấu tranh cách mạng. Những cán bộ được Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đào tạo, huấn luyện đã trở thành lực lượng nòng cốt tham gia lãnh đạo phong trào cách mạng của quần chúng, tiến hành thắng lợi cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước, xây dựng một chế độ mới - chế độ dân chủ nhân dân.

- *Trong thời kì kháng chiến, kiến quốc:* Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Việt Nam trở thành nước độc lập, tự do; Đảng ta trở thành đảng cầm quyền, lãnh toàn dân tiến hành bảo vệ nền độc lập dân tộc và xây dựng chế độ dân chủ mới. Đảng khẳng định: Đào tạo, huấn luyện cán bộ là một nhiệm vụ cấp bách, càng cần kíp trong điều kiện có nhiều công việc nặng nề, phức tạp. Công tác huấn luyện của Đảng góp phần quan trọng trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, khắc phục những hạn chế về chất lượng đội ngũ cán bộ không theo kịp với đà phát triển của cách mạng. Cũng từ quan điểm đó, nhiều khóa huấn luyện cán bộ với các tên gọi khác nhau đã được mở và triển khai thực hiện có chất lượng cao, như: khóa Nguyễn Ái Quốc (1946), khóa Tô Hiệu (1947), khóa Trần Phú (1948)...

Tháng 01/1949, Hội nghị Cán bộ Trung ương lần thứ VII chỉ rõ: “Phải ra sức đào tạo cán bộ về mọi ngành, để có đủ người gánh vác công việc ngày một nhiều, một nặng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2000, tr 64). Nghị quyết Hội nghị chỉ rõ: “Các trường Đảng mở luôn, liên tiếp, phân công rành mạch giữa trường Trung ương, khu và tỉnh” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2000, tr 21). Cũng từ đây, Trường Đảng do Trung ương mở trở thành Trường Đảng Trung ương mang tên Nguyễn Ái Quốc, được tiến hành huấn luyện cán bộ thường xuyên. Trường đã mở nhiều lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ với nội dung, chương trình bao gồm cả những vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối, chính sách của Đảng.

- *Trong thời kì đổi mới đất nước:* Bước vào thời kì đổi mới đất nước, Đảng ta luôn quan tâm, chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Quan điểm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được thể hiện trong nhiều nghị quyết của Đảng. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI chỉ rõ: “Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phải theo một quy trình chặt chẽ. Đó là kết hợp giữa bồi dưỡng kiến thức ở các trường học với rèn luyện trong thực tiễn” (Đảng Cộng sản

Việt Nam, 1987, tr 134); đồng thời, Đảng ta chủ trương: “Cải cách toàn diện công tác của các trường đảng, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1987, tr 130); “hệ thống trường Đảng phải tập trung sức đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận được lựa chọn theo quy hoạch và thường kì tổ chức, bồi dưỡng cho các cán bộ lãnh đạo và quản lý đương chức. Các cấp ủy phải xây dựng quy hoạch cán bộ để trên cơ sở đó thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng cán bộ. Đổi mới đội ngũ cán bộ giảng dạy, viết lại sách giáo khoa và đổi mới phương pháp dạy và học” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1987, tr 131).

Đến Hội nghị giữa nhiệm kì khóa VII, Đảng ta chủ trương: “Đào tạo bồi dưỡng cán bộ theo quy hoạch. Đào tạo gắn liền với tiêu chuẩn từng chức danh và yêu cầu sử dụng cán bộ. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học. Đầu tư thích đáng cho đào tạo cán bộ đảng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1994, tr 62). Tại Đại hội IX, Đảng ta xác định: “Xây dựng, chỉnh đốn hệ thống các học viện, trường và trung tâm chính trị, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trước hết là đối với cán bộ lãnh đạo và quản lý các cấp” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1994, tr 142). Việc quán triệt thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng đã làm cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta có những bước phát triển mới về chất lượng và số lượng.

Sau hơn 20 năm thực hiện “Chiến lược cán bộ thời kì đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước”, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đã có phát triển về nhiều mặt, chất lượng ngày càng được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước. Tuy nhiên, nhìn tổng thể, “đội ngũ cán bộ đông nhưng chưa mạnh; tình trạng vừa thừa, vừa thiếu xảy ra ở nhiều nơi; sự liên thông giữa các cấp, các ngành còn hạn chế. Chúng ta thiếu những cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, nhà khoa học và chuyên gia đầu ngành trên nhiều lĩnh vực. Năng lực của đội ngũ cán bộ chưa đều, có mặt còn hạn chế, yếu kém... Một bộ phận không nhỏ cán bộ phai nhạt lí tưởng, giảm sút ý chí, làm việc hời hợt, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2018, tr 47).

Xuất phát từ thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và yêu cầu mới của thực tiễn, ngày 19/5/2018, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã ra Nghị quyết số 26-NQ/TW về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”, trong đó nhấn mạnh đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả, bảo đảm cho sự phát triển lâu dài, bền vững. Đào tạo, bồi dưỡng ngũ cán bộ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị mà thường xuyên, trực tiếp là cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, trước hết là người đứng đầu và cơ quan tham mưu của Đảng, trong đó cơ quan tổ chức, cán bộ là nòng cốt; phát huy mạnh mẽ vai trò của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan truyền thông, báo chí trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân; phải thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ.

2.3. Một số yêu cầu vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay

Sự bùng nổ của khoa học - công nghệ, sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế số, kinh tế tri thức và xu hướng quốc tế hóa nguồn nhân lực giai đoạn hiện nay vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với nước ta. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của chúng ta vẫn đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức; bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra vẫn còn hiện hữu, có mặt còn gay gắt hơn... Thời gian tới cũng là giai đoạn chuyển giao của các thế hệ cán bộ lãnh đạo quản lý: từ thế hệ cán bộ được sinh ra, lớn lên, được rèn luyện, trưởng thành trong chiến tranh, chủ yếu được đào tạo ở trong nước và tại các nước xã hội chủ nghĩa, sang lớp cán bộ sinh ra, lớn lên, trưởng thành trong hòa bình và được đào tạo từ nhiều nguồn, nhiều nước có thể chế chính trị khác nhau. Tình hình đó tác động mạnh mẽ, toàn diện, sâu sắc đến công tác cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Để tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, trước hết, cần tiếp tục nghiên cứu sâu sắc để vận dụng đúng tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trong đó cần đầu tư xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng chức danh, vị trí công tác của cán bộ. Gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh và thực hiện tốt việc luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị để rèn luyện đội ngũ cán bộ trong thực tiễn công tác.

Việc xây dựng kế hoạch phải bám sát các quy định, tiêu chuẩn chức danh cán bộ, đồng thời phải phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị để xác định rõ những cán bộ nào cần được đào tạo một cách có hệ thống, chính quy; những cán bộ nào cần đi bồi dưỡng ở các lớp ngắn hạn, các lớp tại chức; cán bộ nào cần được đi đào tạo

trước, những cán bộ nào có thể đào tạo sau. Đặc biệt, phải căn cứ vào thực trạng chất lượng của từng đối tượng cán bộ để đặt ra các yêu cầu trong đào tạo, bồi dưỡng (học cái gì, học ở đâu, hình thức đi học, thời gian đi học...). Trên cơ sở đó, thống kê tổng hợp để xác định các đối tượng cán bộ cần được đào tạo, bồi dưỡng trên từng mặt: văn hóa, lý luận chính trị, kinh tế, kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ,... sao cho phù hợp với từng giai đoạn nhất định.

Thứ hai, cần thực hiện tốt việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo phân cấp. Các địa phương, ban, ngành cần tận dụng triệt để những điều kiện sẵn có của mình, chủ động, tích cực hơn trong việc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ (như chủ động, tích cực trong việc mở lớp bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ; ngoại ngữ; tin học,... cho cán bộ). Đồng thời, cần tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất, cả về vật chất, tinh thần và thời gian cho các cán bộ được đưa đi đào tạo, bồi dưỡng. Bên cạnh đó, cần phát huy các cơ chế, chính sách ưu đãi để thu hút cán bộ, thu hút nhân tài, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững. Đối với các cơ quan chiến lược, cần xây dựng *Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài* để lựa chọn những người thực đức, thực tài vào các cơ quan, bộ máy Đảng, Nhà nước, không phân biệt cán bộ là đảng viên hay không phải đảng viên, là người Việt Nam ở trong nước hay ở nước ngoài.

Thứ ba, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là nội dung rất quan trọng trong công tác cán bộ, có liên quan mật thiết với các khâu các bước của công tác cán bộ như: đánh giá cán bộ; quy hoạch cán bộ; bố trí, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ. Vì vậy, việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ không chỉ nhằm trang bị những tri thức lý luận, mà quan trọng hơn là phải bồi dưỡng năng lực thực tiễn cho cán bộ, thông qua các hoạt động cụ thể như: đi nghiên cứu, khảo sát thực tiễn; thăm quan học hỏi kinh nghiệm; đi thực tế ở cơ sở... để có thể gắn liền công tác đào tạo, bồi dưỡng với việc bố trí sử dụng cán bộ; cần thống nhất việc kiểm định chất lượng đầu vào đối với công chức, viên chức để các địa phương, cơ quan, đơn vị lựa chọn, tuyển dụng theo yêu cầu, nhiệm vụ; đồng thời, nghiên cứu phân cấp kiểm định theo lĩnh vực đặc thù và theo vùng, miền, khu vực khác nhau, bảo đảm tính khoa học, hợp lý.

3. Kết luận

Hiện nay, chúng ta đang tiến hành đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước trong điều kiện khoa học và công nghệ phát triển mạnh mẽ, xu hướng “mở cửa”, giao lưu văn hóa ngày càng sâu rộng với các nước trên thế giới,... đòi hỏi công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phải được quan tâm sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả. Những quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ vẫn còn nguyên giá trị và có tính thời sự sâu sắc. Quán triệt và vận dụng sáng tạo tư tưởng của Người trong giai đoạn hiện nay, chúng ta sẽ có cơ sở lý luận và thực tiễn rất quan trọng để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có “Tâm”, có “Tầm”, luôn xứng đáng là lương tâm, trí tuệ và danh dự của Đảng, của dân tộc, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Tài liệu tham khảo

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011a). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 3). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011b). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 5). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011c). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 6). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011d). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 7). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011e). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 14). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (1987). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. NXB Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (1994). *Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII*. NXB Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2000). *Văn kiện Đảng toàn tập* (tập 7). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2001). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2018). *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khóa XII*. Văn phòng Trung ương Đảng.
- Hoàng Thị Thúy Hà (2019). *Quan niệm về cán bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 12, tr 18-21.
- Nguyễn Phú Trọng, Trần Xuân Sầm (2001). *Luận cứ khoa học cho việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cho thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Nguyễn Thị Khuyên (2017). *Xây dựng chuẩn mực đạo đức công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh*. Tạp chí Giáo dục, số 410, tr 1-3; 9.
- Trần Thanh Hương (2018). *Từ quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thế hệ trẻ Việt Nam đến việc phát triển nguồn lực con người trong thời đại mới hiện nay*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 9, tr 2-4; 79.